

Số: 24 /2008/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 11 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2009**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2008; phương hướng, mục tiêu và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2009; các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp sau:

I. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2009

- Tốc độ tăng trưởng GDP trên 14,5%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá cố định năm 1994) trên 1.940 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt trên 1.662 tỷ đồng; Sản lượng lương thực đạt trên 32 vạn tấn.
- Trồng mới 13.000 ha rừng tập trung (*trong đó rừng sản xuất: 11.000 ha*).
- Độ che phủ của rừng đạt trên 62,7%.
- Giá trị hàng hoá xuất khẩu đạt trên 21 triệu USD.
- Thu cân đối ngân sách đạt trên 393,9 tỷ đồng (tăng trên 17,9% so với năm 2008). Mức tăng trưởng huy động vốn tín dụng 20%.

- Thu hút trên 480 nghìn lượt khách du lịch đến các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; 100% xã giữ vững phổ cập các bậc học; nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp các bậc học.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 22,5%; đạt tỷ lệ 5,9 bác sỹ/10.000 dân.

- Tạo việc làm cho trên 13.500 lao động, đưa 6.500 lao động đi làm việc tại các tỉnh, thành phố trong cả nước và xuất khẩu 1.000 lao động; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 29,5%.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hoá 84%; thôn, bản, tổ nhân dân đạt danh hiệu văn hoá 74,8%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống dưới 17,66%.

- Trên 91% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

- Tỷ lệ dân số được xem truyền hình đạt 85% và được nghe đài phát thanh đạt 92%.

- Trên 89% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch và 66% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Tỷ lệ tái nghiện còn dưới 5%.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tăng nhanh tỷ trọng ngành công nghiệp trong tổng GDP của tỉnh

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp trọng điểm như: Nhà máy bột giấy và giấy An Hoà, nhà máy xi măng Tân Quang. Khởi công xây dựng Nhà máy thủy điện Chiêm Hóa, nhà máy luyện gang Phú An...

Tiếp tục rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tháo gỡ khó khăn, kiên quyết thay thế các nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện các dự án. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các lĩnh vực chế biến nông sản, vật liệu xây dựng, cơ khí, lắp ráp, sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, chính sách khuyến công.

2. Chuyên mạnh nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Đảm bảo an ninh lương thực, sử dụng giống mới năng suất, chất lượng cao. Mở rộng sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp.

Phát triển chăn nuôi theo hướng hiệu quả, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và kiểm dịch động vật. Nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống khuyến nông.

Đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho các doanh nghiệp và nhân dân trồng rừng; thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng đã ban hành. Sản xuất và quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây lâm nghiệp.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch di chuyển các hộ dân ra khỏi vùng nguy hiểm nếu thiên tai xảy ra. Chủ động thực hiện tốt các dự án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai.

3. Phát triển các ngành dịch vụ

a) Thương mại

Tiếp tục thực hiện các quy hoạch trong lĩnh vực thương mại đã được duyệt; cải thiện và phát triển hệ thống thương mại theo hướng xã hội hoá, đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư siêu thị tại thị xã Tuyên Quang. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại; xây dựng, quảng bá thương hiệu cho một số sản phẩm chủ yếu của tỉnh.

b) Du lịch

Tiếp tục nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch; đẩy mạnh việc quảng bá tiềm năng du lịch Tuyên Quang. Nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ du lịch, sản phẩm du lịch.

c) Phát triển lưới điện và bưu chính viễn thông

Nâng cao chất lượng và mở rộng dịch vụ bưu chính - viễn thông; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các hoạt động kinh doanh bưu chính - viễn thông. Triển khai, thực hiện quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2007-2010, định hướng đến năm 2015. Xây dựng và thực hiện phương án chuyển lưới điện nông thôn cho ngành điện quản lý.

4. Tài chính, tín dụng, quản lý thị trường

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách hiệu quả; thu ngân sách, điều hành ngân sách theo hướng tiết kiệm, chống lãng phí. Hạn chế đến mức thấp nhất chuyển nguồn chi cho năm sau. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư, vốn các Chương trình mục tiêu. Năm 2009 cấp lại 40% nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh cho thị xã Tuyên Quang, nhằm tăng nguồn xây dựng cơ sở hạ tầng góp phần làm cho thị xã Tuyên Quang đạt tiêu chí đô thị loại III.

Thực hiện các giải pháp huy động vốn tín dụng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, thường xuyên theo dõi sát diễn biến giá cả hàng hoá, kịp thời có biện pháp bình ổn giá cả, nhất là các mặt hàng thiết yếu; xử lý kiên quyết các hành vi đầu cơ, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng.

5. Khoa học công nghệ, tài nguyên và môi trường

Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện các đề tài, dự án ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa

học kỹ thuật trong sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, đặc biệt là đất ở đô thị và các khu công nghiệp, du lịch; đẩy nhanh việc cấp quyền sử dụng đất cho nhân dân. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra các hoạt động khoáng sản và xử lý nghiêm minh các hành vi hoạt động khoáng sản trái phép.

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh. Làm tốt công tác thẩm định, báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư.

6. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư. Ưu tiên, tập trung vốn đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thị xã Tuyên Quang, thị trấn huyện lỵ Yên Sơn (mới) theo quy hoạch.

Hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Na Hang (huyện Na Hang), thị trấn Vĩnh Lộc (huyện Chiêm Hoá); quy hoạch xây dựng vùng tỉnh; hoàn thành quy hoạch trung tâm xã, cụm xã, các quy hoạch chi tiết các ngành, lĩnh vực, các huyện, thị theo quy định.

Hoàn thiện xây dựng cơ sở vật chất các khu tái định cư thủy điện Tuyên Quang. Hoàn thành hồ sơ quyết toán các công trình thuộc dự án tái định cư.

7. Cải thiện môi trường đầu tư, huy động vốn đầu tư; tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển

Rà soát, bổ sung chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư; quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA, ADB...

Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, đổi mới các công ty Nhà nước theo kế hoạch. Cùng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, phát huy vai trò của Hợp tác xã trong việc thực hiện các dịch vụ sản xuất, tiêu thụ nông lâm sản cho nông dân.

8. Nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hoá - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội

a) Giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh uỷ về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Nâng cao chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên. Thực hiện tốt phong trào thi đua "*xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*". Quản lý, tổ chức tốt các lớp đào tạo đại học tại chức tại tỉnh. Phân luồng học sinh và đào tạo nghề; thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục. Khắc phục tình trạng bỏ học của học sinh.

Xây dựng đề án củng cố hệ thống giáo dục mầm non theo hướng thiết thực, hiệu quả, chú ý tới vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn; thí điểm xã hội hóa các trường mầm non ở nơi có điều kiện. Xây dựng và thực hiện đề án xây dựng hệ thống Trường phổ thông Dân tộc Nội trú cấp huyện; nâng cấp Trường

Cao đẳng sư phạm thành Trường Cao đẳng đào tạo đa ngành; đề án nâng cấp Trường Trung cấp nghề Tuyên Quang thành Trường Cao đẳng nghề Tuyên Quang; đề án xây dựng Trung tâm giáo dục thường xuyên - Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp - Dạy nghề tại các huyện.

b) Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng y tế, tăng cường công tác giáo dục y đức nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ y tế. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, gia đình và trẻ em.

Đẩy mạnh việc thu hút các Bác sỹ, Dược sỹ đại học về công tác tại tỉnh. Có giải pháp phù hợp nhằm giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện.

c) Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Đẩy nhanh tiến độ phục hồi, tôn tạo các di tích lịch sử, kháng chiến trên địa bàn tỉnh. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển văn hoá với phát triển du lịch; tiếp tục thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá các dân tộc thiểu số, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư".

Tiếp tục đầu tư phát triển sự nghiệp phát thanh - truyền hình, thể dục, thể thao theo quy hoạch; sớm hoàn thành quy hoạch Khu liên hợp thể thao của tỉnh để triển khai thực hiện trong năm.

d) Lao động việc làm và các vấn đề xã hội

Thực hiện tốt an sinh xã hội; đẩy mạnh Chương trình giảm nghèo, Đề án xoá nhà tạm nhưng bị dột nát; đổi mới các hình thức cho vay vốn, hỗ trợ kiến thức sản xuất, tổ chức đời sống nhằm xóa đói giảm nghèo. Nắm chắc tình hình đời sống của các hộ nghèo, cận nghèo, các hộ di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang; có giải pháp tích cực, không để xảy ra tình trạng thiếu đói.

Đẩy mạnh Chương trình lao động, việc làm, xuất khẩu lao động. Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp nghề của tỉnh và Trung tâm dạy nghề ở các huyện; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

Tăng cường các biện pháp phòng, chống ma tuý, mại dâm, các tệ nạn xã hội; thực hiện tốt Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma tuý trong tình hình mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma tuý.

9. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cải cách hành chính, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác thanh tra, tư pháp

Rà soát, chấn chỉnh năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là chính quyền cơ sở. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Tiếp tục thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thực hiện minh bạch, công khai việc phân bổ ngân sách, vốn đầu tư theo tiêu chí, nguyên tắc đã ban hành; tiếp tục hoàn thiện, ban hành một số quy định về định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, về quản lý đầu tư xây dựng...

Thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Triển khai thực hiện kế hoạch luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ huyện; diễn tập phòng chống lụt bão, phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng.

Thực hiện tốt công tác nắm tình hình an ninh, kịp thời phát hiện, giải quyết những phức tạp nảy sinh. Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp theo Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP của Chính phủ nhằm giảm tai nạn giao thông trên địa bàn.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi toàn thể nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2009.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2008./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh, Phó VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, CV.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Sáng Vang